TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 195/2018/HSST
Ngày: 16-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Song Hoàn

Ông Hà Văn Trường

***-Thư ký phiên toà*:** Bà Chu Thị Thanh Tâm – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 196/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Lê Văn H(tên gọi khác: Mập), sinh ngày 01-01-1997, tại tỉnh Cà Mau; HKTT: Ấp Kinh Chín, xã T, huyện Th, tỉnh C; nơi ở trước khi bị bắt: Phòng trọ số 334/26/11 đường Lê Hồng Phong, Phường 3, thành phố V, tỉnh B; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; văn hóa: 0/12; nghề nghiệp: không; con ông Lê Văn Ú, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1966; Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 5; chưa có vợ con.

Tiền án: Năm 2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 11 tháng 6 năm 2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Trần Anh K, sinh ngày 24-02-1994 tại tỉnh An Giang; HKTT: Khóm Bình Khóm 4, xã Bình Khánh, thành phố L, tỉnh A; nơi ở: số 935/7/25 đường Bình Giã, Phường 10, thành phố V, tỉnh B; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; văn hóa: 01/12; nghề nghiệp: thợ sơn nước; con ông Trần Văn S,

sinh năm 1962 và bà Huỳnh Thị Tr, sinh năm 1962. Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 5; chưa có vợ con.

Tiền án: Năm 2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản"

Tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 11 tháng 6 năm 2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: **Anh Đỗ Hữu Trung H**, sinh năm 1994; địa chỉ: Phòng trọ số 334/26/11 đường Lê Hồng Phong, Phường 3, thành phố V, tỉnh B. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi của các bị cáo: Vào tối ngày 10/06/2018; Trần Anh K cùng Trần Anh T đến phòng trọ của Lê Văn Hở hẻm số 334 Lê Hồng Phong, phường 3, TP Vũng Tàu để cùng sử dụng ma túy "đá". Tại đây, H nói với K cùng T về việc có lượm được chìa khóa xe của anh Đỗ Hữu Trung H ở phòng trọ bên cạnh nhưng anh H không biết và hiện anh H đã khóa cửa phòng trọ đi làm, trong phòng có để chiếc xe mô tô hiệu Luvias BS: 72C1-227.22. Lúc này, T lên gác chơi game, ở dưới nhà H và K bàn bạc nhau lấy trộm tài sản, sau đó T bỏ đi về trước. Sau khi T ra về, K ra đầu cổng cảnh giới để H dùng thanh sắt phá ổ khóa cửa phòng anh H để lấy trộm chiếc xe. Sau khi lấy trộm được, H và K điều khiển chiếc xe trên đến khu vực chợ Rạch Dừa , TP.Vũng Tàu đợi một người tên Ngân (không rõ lai lịch) đến tiêu thụ chiếc xe. Trong lúc đợi Ngân thì bị Cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ được K; H cùng tang vật, tiến hành kiểm tra phòng trọ của H còn thu giữ 01 cái đoản phá khóa.

Tại cơ quan điều tra, Lê Văn H và Trần Anh K đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại biên bản xác định giá trị tài sản số 124 ngày 20/6/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định giá trị chiếc xe mô tô hiệu Luvias BS: 72C1-227.22 trị giá 13.500.000 đồng.

Chiếc xe mô tô hiệu Luvias BS: 72C1-227.22, CQĐT đã trả lại cho anh Đỗ Hữu Trung H, anh H nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Đối với Trần Anh T không biết và không tham gia cùng H và K lấy trộm tài sản của anh H tại phòng trọ nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T.

2. Bản cáo trạng số: 165/CT-VKS ngày 24-8-2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố các bị cáo Lê Văn H và Trần Anh K về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

3. Tại phiên tòa:

- Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Trần Anh K và Lê Văn H về tội "Trộm cắp tài sản", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng

khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Lê Văn H và Trần Anh K mỗi bị cáo mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

- Các bị cáo công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng người đúng tội và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi bị truy tố của các bị cáo: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với diễn biến vụ án, lời khai của bị hại, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng; kết quả định giá tài sản và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào tối ngày 10/06/2018, tại phòng trọ ở hẻm số 334 Lê Hồng Phong, Phường 3, thành phố Vũng Tàu, Lê Văn Hvà Trần Anh K đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô hiệu Luvias BS: 72C1-227.22 của anh Đỗ Hữu Trung H trị giá 13.500.000đ. Khi H và K mang xe đến khu vực chợ Rạch Dừa tìm người tiêu thụ thì bị cơ quan chức năng bắt giữ người cùng tang vật.

Hành vi của các bị cáo đã thực hiện nêu trên đủ yếu tố thành tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại điểm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về vai trò của các bị cáo; tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về vai trò của các bị cáo: Bị cáo Lê Văn H và Trần Anh K cùng cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự cấu kết, bàn bạc, phân công nhiệm vụ chặt chẽ từ trước nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Các bị cáo thống nhất ý chí cùng nhau trộm cắp tài sản của bị hại; trong đó K ra đầu cổng cảnh giới để H dùng thanh sắt phá ổ khóa cửa phòng anh H để lấy trộm chiếc xe. Sau khi lấy trộm được, H và K điều khiển chiếc xe trên đến khu vực chợ Rạch Dừa, TP.Vũng Tàu để tìm người tiêu thụ thì bị cơ quan chức năng bắt giữ người cùng tang vật. Như vậy vai trò của các bị cáo trong vụ án là như nhau.

- Về tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất an ninh trật tự tại địa phương; gây hoang mang và phẫn nộ trong quần chúng nhân dân.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

+ Đối với bị cáo Lê Văn H là đối tượng có tiền án 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 173/2012/HSST của TAND thành phố Vũng Tàu, khi được mãn hạn tù, chưa được xóa án tích, bị cáo không kiếm việc làm chân chính để nuôi sống bản thân mà tiếp tục ăn chơi đua đòi, sử dụng ma túy đá rồi để có tiền tiêu xài, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Do đó, áp dụng tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015 để xử phạt bị cáo mức án nghiêm nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm xã hội chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra và tại tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội nhưng tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại nên xem xét áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

+ Đối với bị cáo Trần Anh K: Bị cáo cũng là đối tượng có tiền án về 07 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản" theo bản án số 07/2012 ngày 11/01/2017 của TAND thành phố Vũng Tàu; khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo không sữa chữa bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về xâm phạm tài sản, thể hiện bị sống tH tôn trọng pháp luật nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015 để xử phạt bị cáo mức án nghiêm đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo cũng nhưng phòng chống tội phạm chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại nên xem xét áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4]. Về xử lý vật chứng**:** Đối với chiếc xe mô tô hiệu Luvias BS: 72C1-227.22 đã được cơ quan điều tra thu hồi và trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét; đối với 01 cái đoản phá khóa tịch thu tại phòng trọ của H là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Đỗ Hữu Trung H đã nhận lại chiếc xe bị trộm cắp và không yêu cầu các bị cáo bồi thường về dân sự nên không xem xét.

[6]. Về án phí**:** Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn H** (mập) và bị cáo **Trần Anh K** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 6 năm 2018

+ Xử phạt: Bị cáo Trần Anh K 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 6 năm 2018

2. Về xử lý vật chứng**:** Tịch thu tiêu hủy 01 cái đoãn phá khóa

Vật chứng nêu trên hiện do cơ quan Thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo biên bản Giao nhận vật chứng, tài sản số 182 ngày 13 tháng 9 năm 2018.

3. Án phí hình sự sơ thẩm**:** Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Các bị cáo; người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị H